TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST-DS	*Lâm Hà, ngày 14 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 463; Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1949

Địa chỉ: Số 218, thôn 3, xã M, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn H là:

Chị **Nguyễn Bá Thị T**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn P 2, xã T, huyện Lâm hà, Lâm Đồng

Theo văn bản ủy quyền ngày 27/4/2018.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H**

Địa chỉ: TDP. Đ 5, thị trấn N, Lâm Hà, Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Luật sư **Hoàng Ngọc L,** thuộc đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng**.**

Địa chỉ: Số 17 Bà Triệu, Phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :

- Anh **Trần Kim Ng**

Địa chỉ : Số 218, thôn 3, xã M, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Vợ chồng ông **Nguyễn Văn Kh**, bà **Nguyễn Thị H**

Địa chỉ: TDP. Đ 5, thị trấn N, Lâm Hà, Lâm Đồng.

(Ông H, chị T, chị H, anh Ngọc, bà H có mặt;

ông K vắng mặt)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị H đồng ý trả cho ông Trần Văn H số tiền nợ vay là 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H nhận chịu 875.000 đồng (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Trần Văn H 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số AA/2016/0000609 ngày 20/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng(02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Sơn